

Bản án số: 45/2018/HSST

Ngày: 17/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Toà án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường UBND xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/HSST ngày 24/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXX ngày 02/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Xuân T**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/02/1995 Nơi ĐKKHKT: Xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Ngô Văn T1 (Ngô Phi T1), sinh năm 1962 và con bà Phan Thị H, sinh năm 1967, đều trú tại: Xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có 3 chị em, T là con thứ 3; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không (theo danh bản, chỉ bản số: 15 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 15/01/2018).

Biện pháp ngăn chặn: Ngô Xuân T bị tạm giữ từ ngày 12/01/2018, chuyển tạm giam từ ngày 21/01/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Tạ Văn H, sinh năm 1983
TQ: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
2. Anh Lê Đức A, sinh năm 1988
TQ: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 12/01/2018, Tổ công tác Đoàn Công an khu Yên Bình phối hợp với Công an thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trên địa bàn TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên nhận được tin báo do quần chúng nhân dân cung cấp có đối tượng nam giới đi xe máy BKS 20H1 – 290.55 nhãn hiệu Yamaha loại xe Exciter màu xanh có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi tiến hành dừng xe tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì người nam giới khai tên là Ngô Xuân T, sinh năm 1995, trú tại xóm Tân Thành, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên. Khi kiểm tra tổ công tác phát hiện trong bao thuốc lá 555 màu xanh tại giá để hàng giữa của xe máy có 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng; thu giữ trong ví giả da màu đen tại túi quần phía sau đang mặc bên phải của T có 01 túi ni lông đựng chất rắn tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá tổng hợp (dạng đá và hồng phiến - gọi là ngựa) do T mua khi đang đi tìm nhà nghỉ để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ. Tổ công tác lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, đưa người và vật chứng về CQCS điều tra Công an thị xã Phổ Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 12/01/2018, tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử cân trọng lượng không bì số chất rắn dạng tinh thể được 0,428 gam; sử dụng cân điện tử cân trọng lượng không bì 02 viên nén màu hồng hình dạng tròn được 0,200 gam.

Ngày 15/01/2018, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 15/CSĐT đối với chất rắn tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì kín ký hiệu A và 02 viên nén màu hồng được niêm phong kín ký hiệu B thu giữ của Ngô Xuân Trường, yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, trọng lượng (khối lượng)?

Tại bản Kết luận giám định số: 284/KL – PC54 ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Chất tinh thể màu trắng trong mẫu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng (khối lượng) là 0,428gam;*

Các viên nén màu hồng trong mẫu B gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng (khối lượng) là 0,200gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Ngô Xuân T khai nhận:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/01/2018, T đi làm từ khu công nghiệp Diềm Thụy, huyện Phú Bình về đến khu vực ngã ba Tân Hương, TX Phổ Yên có hẹn để mua của một người nam giới khoảng gần 30 tuổi không biết tên và địa chỉ 01 gói

ma túy đá và 02 viên ma túy dạng hồng phiến (gọi là ngựa) với giá 350.000đ để sử dụng cho bản thân do bị nghiện. Sau khi mua, T chia số ma túy đá ra làm hai phần đựng trong hai túi ni lông, cho 02 viên “ngựa” vào trong cùng một túi ni lông để trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh và để tại giá đèo hàng giữa xe máy của T, còn lại một túi ma túy đá T để trong ví da màu đen tại túi quần phía sau bên phải Trường đang mặc. Khi đi đến khu vực TDP An Bình, phường Đồng Tiến tìm nhà nghỉ thuê để sử dụng ma túy, nhưng trên đường đang đi thì bị phát hiện bắt giữ, mục đích T mua ma túy để sử dụng, không nhằm bán lại.

2. *Cáo trạng truy tố của VKS*: Tại bản cáo trạng số 48/KSĐT ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Ngô Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Ngô Xuân T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 30 – 36 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng khác thu giữ theo quy định gồm: 01 vỏ bao thuốc lá 555; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo có quyền kháng cáo và phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Xuân T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang, kết quả giám định ma túy và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/01/2018, T đi làm từ khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình về đến khu vực ngã ba Tân Hương, TX Phổ Yên hẹn và mua của một người nam giới khoảng gần 30 tuổi không biết tên và địa chỉ 01 gói ma túy đá và 02 viên ma túy dạng hồng phiến (gọi là ngựa) với giá 350.000đ để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua, T chia số ma túy đá ra làm hai phần đựng trong hai túi ni lông, cho 02 viên “ngựa” vào trong cùng một túi ni lông để trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh và để tại giá đèo hàng giữa xe máy BKS 20H1 – 290.55 nhãn hiệu Yamaha loại xe Exciter màu xanh Trường mượn của anh Nguyễn Trung K (quan hệ họ hàng), còn lại một túi ma túy đá Trường để trong ví da màu đen tại túi quần phía sau bên phải Trường đang mặc. Khi đi đến khu vực TDP An Bình, phường Đồng Tiến tìm nhà nghỉ thuê để sử dụng, trên đường đang đi thì bị phát hiện bắt giữ, khối lượng ma túy hai loại trọng lượng 0,628 gam, kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine là hoàn toàn đúng hành vi phạm tội. Do đó, việc cất giữ ma túy trong người của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như VKS nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố là có căn cứ.

[3]. Bản cáo trạng số: 48/KSĐT ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Ngô Xuân T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

“1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy...thì bị phạt tù từ 01năm đến 05năm”

c. Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, vì: Chất ma túy Methamphetamine được quy định tại danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ chỉ được dùng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Việc công dân tự ý cất giấu hoặc sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật, Hành vi của bị cáo cần phải bị nghiêm trị, bởi: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, không chỉ làm suy kiệt chính sức khỏe của bản thân người nghiện, cạn kiệt kinh tế gia đình mà còn xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm trên địa bàn, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình có người thân mắc nghiện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Việc Các cơ quan tiến hành tố tụng thị xã Phổ Yên lựa chọn làm án trọng điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai tại địa phương ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Ngô Văn T1, tức: (Ngô Phi T1) tham gia kháng chiến, được HĐNN tặng thưởng giấy khen và Huân chương chiến công, chính quyền địa phương xã Đông Cao xác nhận bị cáo Trường là công dân gương mẫu chưa vi phạm pháp luật lần nào, đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Ngô Xuân T không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức đầy đủ việc tự ý cất giấu ma túy trong người nhằm mục đích sử dụng cũng là phạm tội, xong do bị nghiện. Để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000đ đến 500.000.000đ...*” Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là công nhân, chưa có vợ con hiện sống phụ thuộc bố mẹ, không có

tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn so với đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa, giúp bị cáo nhanh hoàn lương, hòa nhập cộng đồng và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: toàn bộ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định gồm 03 phong bì niêm phong lần lượt ký hiệu A, B, K của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành; đối với vỏ bao thuốc lá 555, chiếc ví da bị cáo không có ý kiến do đã cũ hỏng, đề nghị tiêu hủy theo quy định. Do đó, cần áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang do bị cáo Ngô Xuân T giao nộp, bị cáo khai mua của người nam giới, không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngã ba Tân Hương, thị xã Phổ Yên. Đề nghị CQĐT Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20H1 – 290.55 nhãn hiệu Yamaha loại xe Exciter màu xanh đăng ký chủ sở hữu mang tên anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1985 trú tại xóm Tân Ấp, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên. Anh Kiên là quan hệ họ hàng, T mượn anh K để đi làm, anh K không biết việc T lấy xe sử dụng vào hành vi phạm tội. CQĐT công an thị xã Phổ Yên đã trả cho anh K, việc trả lại là đúng quy định, HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Ngô Xuân T** **28** (hai mươi tám) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/01/2018.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Ngô Xuân Trường 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ, ký hiệu B, ghi hoàn lại 0,117 gam mẫu còn lại giám định;
- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ, ký hiệu A, ghi hoàn lại 0,187 gam mẫu vật hoàn giám định
- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K, ghi lưu kho;
- 01 vỏ bao thuốc lá 555;
- 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2018 giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên)

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Xuân T phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

